

Số: 330/2022/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 11 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 225/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương V**

Địa chỉ: 198 Trần Quang K, phường L, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Vũ Trung K**, sinh năm: 1974 hoặc **Trần Hải Thanh S**, sinh năm: 1990; Cùng địa chỉ: 321-323-325 đường P, Khu dân cư H, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy uỷ quyền ngày 01/7/2021).

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm: 1978

Bà **Trương Thị T**, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: 03/1A Bia Truyền T, Khu phố X, phường D, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương V số tiền 28.766.321.879 (hai mươi tám tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm hai mươi một nghìn tám trăm bảy mươi chín) đồng gồm: vốn gốc là 24.149.470.000 (hai mươi bốn tỷ một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi ngàn) đồng và lãi phát sinh tính đến ngày 01/8/2022 là 4.616.851.879 (bốn tỷ sáu trăm mười sáu triệu tám trăm năm mươi một nghìn

tám trăm bảy mươi chín) đồng theo phương thức trả dần, cụ thể:

- Ngày 30/11/2022 trả số tiền 1.434.436.404 (một tỷ bốn trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm lẻ bốn) đồng.

- Ngày 31/12/2022 là hoàn tất tất cả các khoản nợ gốc và lãi vay còn lại.

Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 017.17.01.0047 ngày 24/01/2017, Hợp Đồng Cho Vay Từng Lần Trung Dài Hạn số 017.17.01.0214 ngày 08/05/2017, Hợp Đồng Cho Vay Từng Lần Trung Dài Hạn số 017.17.01.0310 ngày 29/06/2017, Hợp Đồng Cho Vay Từng Lần Trung Dài Hạn số 017.17.01.0447 ngày 14/09/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương V với ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T kể từ ngày 02/8/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ông Nguyễn Thanh P, bà Trương Thị T có trách nhiệm trả số tiền nợ thế tín dụng tài khoản VS0170000038 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương V số tiền 565.563.596 (năm trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm chín mươi sáu) đồng gồm: dư nợ gốc là 464.114.631 (bốn trăm sáu mươi bốn triệu một trăm mười bốn nghìn sáu trăm ba mươi một) đồng và lãi phát sinh tính đến ngày 01/8/2022 là 101.448.965 (một trăm lẻ một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi lăm) đồng theo phương thức trả dần, chậm nhất vào ngày 30/11/2022 là hoàn tất việc trả nợ. Ông P, bà T tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định kể từ ngày 02/8/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận thì Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là:

- Quyền sử dụng đất đối với phần đất diện tích 3680,8 m² thuộc thửa 307 tờ bản đồ số 72, xã Đ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền ở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD555801 số vào sổ cấp GCN: CH00759 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp ngày 30/6/2016 cho bà Đào Thị S, được cập nhật biến động cho ông Nguyễn Thanh P ngày 27/10/2016 (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01.017.17.0025 ngày 24/01/2017 giữa ông Nguyễn Thanh P, bà Trương Thị T với Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương V được Văn Phòng Công chứng N chứng thực số 001418 quyền số 01/2017/HĐGD-CCBN, Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01.017.17.0025 số 01/01.017.16.0025 ngày 29/5/2018 giữa ông Nguyễn Thanh P, bà Trương Thị T với Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương V được Văn Phòng Công chứng N chứng thực số 010401 quyền số 05/2018/HĐGD-CCBN).

- Quyền sử dụng đất đối với phần đất diện tích 422 m² thuộc thửa 107 tờ bản đồ số 16, phường V, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài sản gắn liền với đất là nhà ở số 56 Đường số 1, khu phố 5, phường V, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh hiện trạng xây dựng 04 tầng + lửng + sân thượng với kết cấu tường

gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL127031 số vào sổ cấp GCN: H01287 do Ủy ban nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2007 cho bà Nguyễn Thu H, được cập nhật biến động cho ông Nguyễn Thanh P ngày 27/04/2017 và Bản vẽ sơ đồ nhà, đất do Công ty TNHH tư vấn – thiết kế - xây dựng – đo đạc Quang H lập ngày 27/02/2020 theo hợp đồng số 248/20220/THÁI/QH (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01.017.17.0144 ngày 08/5/2017 giữa ông Nguyễn Thanh P, bà Trương Thị T với Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương V được Văn Phòng Công chứng N chứng thực số 007714 quyền số 05/2017/HĐGD-CCBN; Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01.017.17.0144 số 01/HĐSĐBS số 01.017.17.0144 ngày 29/6/2017 giữa ông Nguyễn Thanh P, bà Trương Thị T với Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương V được Văn Phòng Công chứng N chứng thực số 011406 quyền số 06/2017/HĐGD-CCBN ; Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01.017.17.0144 số 02-01.017.17.0144 ngày 16/12/2019 giữa ông Nguyễn Thanh P, bà Trương Thị T với Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương V được Văn Phòng Công chứng N chứng thực số 022952 quyền số 12/2019/HĐGD-CCBN).

Các bên giao nhận tiền tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí: Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T chịu 68.665.943 đồng (sáu mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương V số tiền 67.341.023 đồng (sáu mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi một nghìn không trăm hai mươi ba) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0040142 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự; (3)
- TAND TP. HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Chi cục THA H.BC; (1)
- Lưu: VP, hồ sơ. (3)

THẨM PHÁN



Đỗ Thị Duy Linh

